

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-MĐC ngày tháng năm 2018
của Hiệu trưởng trường Đại học Mở - Địa chất)

1. Tên chương trình đào tạo

1.1. Tên tiếng Việt:

Ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh

Mã số: 7340101

Chuyên ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh

Mã số: 7340101

1.2 Tên tiếng Anh: Business Administration

2. Trình độ đào tạo: Đại học

3. Chuẩn về kiến thức

Chương trình được thiết kế để đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra sau đây:

3.1. Chuẩn về kiến thức chung trong nhà trường

C1) Hiểu được các kiến thức về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lenin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng cho việc định hướng học tập, làm việc theo các chuyên ngành được đào tạo

C2) Hiểu được các kiến thức về công nghệ thông tin và ngoại ngữ làm nền tảng cho kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành

C3) Hiểu được những kiến thức khoa học cơ bản làm nền tảng tư duy cho những kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành sau này và những kiến thức cần thiết đáp ứng yêu cầu học tập, làm việc của người học

3.2. Chuẩn về kiến thức cơ sở ngành

C4) Áp dụng các kiến thức cơ sở về kinh tế học (kinh tế vĩ mô, kinh tế vi mô); các kiến thức cơ bản về kinh tế đặc biệt là kinh doanh; luật pháp trong kinh doanh cũng như những kiến thức cơ bản về thông kê kinh tế và quản trị học làm nền tảng cho các kiến thức chuyên ngành.

3.3. Chuẩn về kiến thức chuyên ngành

C5) Áp dụng được những kiến thức chuyên môn sâu về quản trị kinh doanh, đặc biệt vận dụng được những kiến thức đã được trang bị để giải quyết các vấn đề quản trị kinh doanh trên thực tế trong điều kiện nền kinh tế thị trường cạnh tranh và có sự toàn cầu hóa.

C6) Phân tích được các báo cáo tài chính, báo cáo nhân sự, tình hình sản xuất kinh doanh và đánh giá được các dự án đầu tư, hiệu quả kinh doanh trong các doanh nghiệp.

4. Chuẩn kỹ năng:

4.1. Kỹ năng cứng:

C7) Vận dụng được các kiến thức để khoa học cơ bản để tư duy, lập luận và giải quyết vấn đề trong quản trị kinh doanh của các doanh nghiệp

C8) Vận dụng kiến thức cơ bản về kinh tế trong giải quyết các vấn đề cụ thể của quản trị kinh doanh trong các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp trong lĩnh vực Mỏ - Địa chất.

C9) Xây dựng được và tổ chức thực hiện được chiến lược và kế hoạch kinh doanh; lập và phân tích được các dự án đầu tư; quản trị các nguồn lực của doanh nghiệp như nhân lực, vật tư, TSCĐ...; xây dựng được các quy chế hành chính như quy chế lao động, quy chế tiền lương, quy chế quản lý vật tư, quy chế khoán...; tổ chức được các quá trình sản xuất, quy trình quản lý doanh nghiệp; phân tích được hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp...

4.2. Kỹ năng mềm:

C10) Chuẩn đầu ra ngoại ngữ và tin học: Phù hợp với yêu cầu của Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT về khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và truyền thông, cụ thể khi sv tốt nghiệp phải đạt trình độ bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ VN và chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản.

C11) Phân tích được và giải quyết được các vấn đề có tính năng động, sáng tạo, nghiêm túc và có trách nhiệm trong công việc; có khả năng lập luận có khả năng tự bồi dưỡng, nắm bắt được các tiến bộ khoa học kỹ thuật và ý thức học suốt đời.

4. Chuẩn về thái độ (Năng lực tự chủ và trách nhiệm)

C12) Thể hiện được khả năng làm việc hiệu quả theo nhóm và độc lập; Phản biện được và đưa ra ý kiến cá nhân trong hoạt động nhóm; sẵn sàng hỗ trợ, chia sẻ trong việc sử dụng hiệu quả các công cụ và phương tiện hiện đại.

C13) Thể hiện tinh thần trách nhiệm ý thức nghề nghiệp, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm công dân, sẵn sàng lắng nghe và có tác phong và thái độ làm việc nghiêm túc, chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu thực tế của xã hội, đồng thời thường xuyên cập nhật kiến thức mới và có sự sáng tạo trong mọi hoạt động của công việc.

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường

Cử nhân chuyên ngành Quản trị kinh doanh sau khi tốt nghiệp có thể được tiếp tục đào tạo ở các bậc đào tạo cao hơn như Thạc sỹ, Tiến sỹ... ở các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.

6. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân Quản trị kinh doanh có thể ở các vị trí công việc:

- Làm cán bộ quản trị doanh nghiệp tại các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế quốc dân, trong đó đặc biệt là các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp.

- Làm công tác tư vấn trong lĩnh vực kinh tế, quản trị doanh nghiệp cho các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế, đặc biệt là các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp.

- Làm cán bộ nghiên cứu tại các viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu về kinh tế, quản trị doanh nghiệp của nền kinh tế quốc dân.

- Làm giảng viên giảng dạy Quản trị kinh doanh tại các trường đại học, cao đẳng.

7. Các chương trình tài liệu chuẩn tham khảo

Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo chuyên ngành Quản trị kinh doanh được tham khảo các tài liệu sau:

[1] Bộ giáo dục và đào tạo “Chương trình khung”.

[2]. Trường Đại học kinh tế quốc dân Hà nội (<http://www.neu.edu.vn>)

[3]. Trường Đại học Bách khoa Hà Nội: “Chương trình đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh”

[4]. Trường Đại học Mỏ - Địa chất, chuyên ngành Kỹ sư kinh tế mỏ

[5]. Trường Đại học Mỏ - Địa chất, chuyên ngành Kỹ sư kinh tế dầu khí.

[6]. Trường Đại học Giao thông vận tải – chuyên ngành Kinh tế xây dựng

8. Các nội dung khác (nếu có)

KHOA KINH TẾ-QUẢN TRỊ KINH DOANH

BỘ MÔN

HIỆU TRƯỞNG

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-MĐC ngày tháng năm 2018
của Hiệu trưởng trường Đại học Mở - Địa chất)

1. Tên chương trình đào tạo

1.1. Tên tiếng Việt:

Ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh

Mã số: 7340101

Chuyên ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh dầu khí

Mã số: 7340102

1.2 Tên tiếng Anh: Petroleum Business Administration

2. Trình độ đào tạo: Đại học

3. Chuẩn về kiến thức

Chương trình được thiết kế để đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra sau đây:

3.1. Chuẩn về kiến thức chung trong nhà trường

C1) Hiểu được các kiến thức về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Leenin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng cho việc định hướng học tập, làm việc theo các chuyên ngành được đào tạo

C2) Hiểu được các kiến thức về công nghệ thông tin và ngoại ngữ làm nền tảng cho kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành

C3) Hiểu được những kiến thức khoa học cơ bản làm nền tảng tư duy cho những kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành sau này và những kiến thức cần thiết đáp ứng yêu cầu học tập, làm việc của người học

3.2. Chuẩn về kiến thức cơ sở ngành

C4) Áp dụng các kiến thức cơ sở về kinh tế học (kinh tế vĩ mô, kinh tế vi mô); các kiến thức cơ bản về kinh tế đặc biệt là kinh doanh; luật pháp trong kinh doanh cũng như những kiến thức cơ bản về thống kê kinh tế và quản trị học làm nền tảng cho các kiến thức chuyên ngành.

3.3. Chuẩn về kiến thức chuyên ngành

C5) Áp dụng được những kiến thức chuyên môn sâu về quản trị kinh doanh, đặc biệt vận dụng được những kiến thức đã được trang bị để giải quyết các vấn đề quản trị kinh doanh trên thực tế trong điều kiện nền kinh tế thị trường cạnh tranh và có sự toàn cầu hóa.

C6) Phân tích được các báo cáo tài chính, báo cáo nhân sự, tình hình sản xuất kinh doanh và đánh giá được các dự án đầu tư, hiệu quả kinh doanh trong các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp trong ngành Dầu khí.

4. Chuẩn kỹ năng:

4.1. Kỹ năng cứng:

C7) Vận dụng được các kiến thức để khoa học cơ bản để tư duy, lập luận và giải quyết vấn đề trong quản trị kinh doanh của các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp dầu khí

C8) Vận dụng kiến thức cơ bản về kinh tế trong giải quyết các vấn đề cụ thể của quản trị kinh doanh trong các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp dầu khí

C9) Xây dựng được và tổ chức thực hiện được chiến lược và kế hoạch kinh doanh; lập và phân tích được các dự án đầu tư; quản trị các nguồn lực của doanh nghiệp như nhân lực, vật tư, TSCĐ...; xây dựng được các quy chế hành chính như quy chế lao động, quy chế tiền lương, quy chế quản lý vật tư, quy chế khoán...; tổ chức được các quá trình sản xuất, quy trình quản lý doanh nghiệp; phân tích được hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp dầu khí...

4.2. Kỹ năng mềm:

C10) Chuẩn đầu ra ngoại ngữ và tin học: Phù hợp với yêu cầu của Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT về khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và truyền thông, cụ thể khi sv tốt nghiệp phải đạt trình độ bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ VN và chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản.

C11) Phân tích được và giải quyết được các vấn đề có tính năng động, sáng tạo, nghiêm túc và có trách nhiệm trong công việc; có khả năng lập luận có khả năng tự bồi dưỡng, nắm bắt được các tiến bộ khoa học kỹ thuật và ý thức học suốt đời.

4. Chuẩn về thái độ (Năng lực tự chủ và trách nhiệm)

C12) Thể hiện được khả năng làm việc hiệu quả theo nhóm và độc lập; Phản biện được và đưa ra ý kiến cá nhân trong hoạt động nhóm; sẵn sàng hỗ trợ, chia sẻ trong việc sử dụng hiệu quả các công cụ và phương tiện hiện đại.

C13) Thể hiện tinh thần trách nhiệm ý thức nghề nghiệp, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm công dân, sẵn sàng lắng nghe và có tác phong và thái độ làm việc nghiêm túc, chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu thực tế của xã hội, đồng thời thường xuyên cập nhật kiến thức mới và có sự sáng tạo trong mọi hoạt động của công việc.

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường

Cử nhân chuyên ngành Quản trị kinh doanh dầu khí sau khi tốt nghiệp có thể được tiếp tục đào tạo ở các bậc đào tạo cao hơn như Thạc sỹ, Tiến sỹ... ở các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.

6. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân Quản trị kinh doanh chuyên ngành Dầu khí có thể ở các vị trí công việc:

- Làm cán bộ quản trị doanh nghiệp tại các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế quốc dân, trong đó đặc biệt là các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dầu khí

- Làm công tác tư vấn trong lĩnh vực kinh tế, quản trị doanh nghiệp cho các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế, đặc biệt là các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dầu khí.

- Làm cán bộ nghiên cứu tại các viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu về kinh tế, quản trị doanh nghiệp của nền kinh tế quốc dân.

- Làm giảng viên giảng dạy Quản trị kinh doanh tại các trường đại học, cao đẳng.

7. Các chương trình tài liệu chuẩn tham khảo

Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo chuyên ngành Quản trị kinh doanh dầu khí được tham khảo các tài liệu sau:

[1] Bộ giáo dục và đào tạo “Chương trình khung”.

[2]. Trường Đại học kinh tế quốc dân Hà nội (<http://www.neu.edu.vn>)

[3]. Trường Đại học Bách khoa Hà Nội: “Chương trình đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh”

[4]. Trường Đại học Mỏ - Địa chất, chuyên ngành Kỹ sư kinh tế mỏ

[5]. Trường Đại học Mỏ - Địa chất, chuyên ngành Kỹ sư kinh tế dầu khí.

[6]. Trường Đại học Giao thông vận tải – chuyên ngành Kinh tế xây dựng

8. Các nội dung khác (nếu có)

KHOA KINH TẾ-QUẢN TRỊ KINH DOANH

BỘ MÔN

HIỆU TRƯỞNG

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-MĐC ngày tháng năm 2018
của Hiệu trưởng trường Đại học Mở - Địa chất)

1. Tên chương trình đào tạo

1.1. Tên tiếng Việt:

Ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh. Mã số: 7340101

Chuyên ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh Mở. Mã số: 7340101

1.2. Tên tiếng Anh: Mining Business Management

2. Trình độ đào tạo: Đại học

3. Chuẩn về kiến thức

Chương trình được thiết kế để đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra sau đây:

3.1. Chuẩn về kiến thức chung trong nhà trường

C1) Hiểu được các kiến thức về nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lenin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng cho việc định hướng học tập, làm việc theo các chuyên ngành được đào tạo

C2) Hiểu được các kiến thức về công nghệ thông tin và ngoại ngữ làm nền tảng cho kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành

C3) Hiểu được những kiến thức khoa học cơ bản làm nền tảng tư duy cho những kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành sau này và những kiến thức cần thiết đáp ứng yêu cầu học tập, làm việc của người học

3.2. Chuẩn về kiến thức cơ sở ngành

C4) Áp dụng các kiến thức cơ sở về kinh tế học (kinh tế vĩ mô, kinh tế vi mô); các kiến thức cơ bản về kinh tế đặc biệt là kinh doanh; luật pháp trong kinh doanh cũng như những kiến thức cơ bản về thống kê kinh tế và quản trị học làm nền tảng cho các kiến thức chuyên ngành.

3.3. Chuẩn về kiến thức chuyên ngành

C5) Áp dụng được những kiến thức chuyên môn sâu về quản trị các doanh nghiệp công nghiệp mỏ, đặc biệt vận dụng được những kiến thức đã được trang bị để giải quyết các vấn đề quản trị doanh nghiệp mỏ trên thực tế trong điều kiện nền kinh tế thị trường cạnh tranh và có sự toàn cầu hóa.

C6) Phân tích được các báo cáo tài chính, báo cáo nhân sự, tình hình sản xuất kinh doanh và đánh giá được các dự án đầu tư, hiệu quả kinh doanh trong các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ

4. Chuẩn kỹ năng:

4.1. Kỹ năng cứng:

C7) Vận dụng được các kiến thức để khoa học cơ bản để tư duy, lập luận và giải quyết vấn đề trong quản trị kinh doanh nói chung, của các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ nói riêng

C8) Vận dụng kiến thức cơ bản về kinh tế trong giải quyết các vấn đề kinh doanh cụ thể của doanh nghiệp công nghiệp nhỏ.

C9) Xây dựng được và tổ chức thực hiện được chiến lược và kế hoạch kinh doanh; lập và phân tích được các dự án đầu tư; quản trị các nguồn lực của doanh nghiệp như nhân lực, vật tư, TSCĐ...; xây dựng được các quy chế hành chính như quy chế lao động, quy chế tiền lương, quy chế quản lý vật tư, quy chế khoán...; tổ chức được các quá trình sản xuất, quy trình quản lý doanh nghiệp; phân tích được hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp công nghiệp nhỏ.

4.2. Kỹ năng mềm:

C10) Chuẩn đầu ra ngoại ngữ và tin học: Phù hợp với yêu cầu của Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT về khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và truyền thông, cụ thể khi sv tốt nghiệp phải đạt trình độ bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ VN và chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản.

C11) Phân tích được và giải quyết được các vấn đề có tính năng động, sáng tạo, nghiêm túc và có trách nhiệm trong công việc; có khả năng lập luận có khả năng tự bồi dưỡng, nắm bắt được các tiến bộ khoa học kỹ thuật và ý thức học suốt đời.

4. Chuẩn về thái độ (Năng lực tự chủ và trách nhiệm)

C12) Thể hiện được khả năng làm việc hiệu quả theo nhóm và độc lập; Phản biện được và đưa ra ý kiến cá nhân trong hoạt động nhóm; sẵn sàng hỗ trợ, chia sẻ trong việc sử dụng hiệu quả các công cụ và phương tiện hiện đại.

C13) Thể hiện tinh thần trách nhiệm ý thức nghề nghiệp, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm công dân, sẵn sàng lắng nghe và có tác phong và thái độ làm việc nghiêm túc, chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu thực tế của xã hội, đồng thời thường xuyên cập nhật kiến thức mới và có sự sáng tạo trong mọi hoạt động của công việc.

5. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường

Cử nhân chuyên ngành Quản trị kinh doanh nhỏ sau khi tốt nghiệp có thể được tiếp tục đào tạo ở các bậc đào tạo cao hơn như Thạc sỹ, Tiến sỹ... ở các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.

6. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân Quản trị kinh doanh mở có thể ở các vị trí công việc:

- Làm cán bộ quản trị doanh nghiệp tại các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế quốc dân, trong đó đặc biệt là các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp.

- Làm công tác tư vấn trong lĩnh vực kinh tế, quản trị doanh nghiệp cho các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế, đặc biệt là các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp.

- Làm cán bộ nghiên cứu tại các viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu về kinh tế, quản trị doanh nghiệp của nền kinh tế quốc dân.

- Làm giảng viên giảng dạy Quản trị kinh doanh tại các trường đại học, cao đẳng.

7. Các chương trình tài liệu chuẩn tham khảo

Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo chuyên ngành Quản trị kinh doanh mở được tham khảo các tài liệu sau:

[1] Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, chuyên ngành Quản lý công nghiệp,
<http://sem.hust.edu.vn/ct-qlcn>

[2] Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, chuyên ngành Kinh tế công nghiệp,
<http://sem.hust.edu.vn/danh-muc-hoc-phan-chuyen-nganh2>

[3] Trường Đại học Xây dựng, chuyên ngành Kinh tế xây dựng,
https://drive.google.com/file/d/0BxozOh_K6jJyUnB6a1hjb20xWkE/view

[4] Trường Đại học Giao thông Vận tải, chuyên ngành Kinh tế vận tải đường sắt,
<http://www.utc.edu.vn/gioi-thieu/dao-tao/chuyen-nganh-kinh-te-va-van-tai-duong-sat>

[5] University Ruhr - Bochum (RUB), Germany, Science in Economics, <http://www.ruhr-uni-bochum.de/econmaster/Structure.html>

[6] University Ruhr - Bochum (RUB), Germany, Management and Economics,
http://www.wiwi.ruhr-uni-bochum.de/mam/content/dekanat/2016_wise_bsc.pdf

[7] University of Applied Sciences Georg Agricola, Germany, Industrial Management,
<https://www.thga.de/wissenschaftsbereiche/geoingenieurwesen-bergbau-und-technische-betriebswirtschaft/bachelor-studium/technische-betriebswirtschaft/>

8. Các nội dung khác (nếu có)

KHOA KINH TẾ-QUẢN TRỊ KINH DOANH

BỘ MÔN

HIỆU TRƯỞNG